TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** TỈNH LAI CHÂU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày: 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thật; Ông Giàng A Lình

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: Ông Bùi Ngọc Chín, kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HSST, ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST – HS, ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Phù Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm:1974; sinh tại: xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: Bản Ló Na, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phùng Á T- sinh năm: 1955 (đã chết); Con bà: Lỳ Lé P- sinh năm: 1957(đã chết); Bị cáo có vợ là Mạ Gó D - sinh năm: 1972, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/06/2021 đến ngày 16/6/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mạ Gó D - Sinh năm 1972; trú tại: bản Ló Na, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 06/6/2021, Phùng Phù Ch, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, trắn đỏ, biển kiểm soát 25M1-116.42 từ nhà đi đến khu vực bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích đi tìm mua thuốc phiện về để sử dụng. Khi Ch đi đến bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Ch đi vào nhà của một người dân tộc La Hủ, khi

vào nhà, Ch gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ, qua trao đổi, Ch mua được của người phụ nữ này 01 gói thuốc phiện được gói bằng mảnh ni lon màu xanh với giá 1.500.000 đồng. Mua được thuốc phiện, Ch cất giấu gói thuốc phiện vào trong túi quần, rồi điều khiển xe đi về nhà em họ của Ch ở bản Nậm Lằn, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu để ngủ nhờ. Đến khoảng 06 giờ ngày 07/6/2021, sau khi ngủ dậy, Ch nhặt được 01 lọ màu trắng có nắp đậy, Ch cho gói thuốc phiện mua được vào trong lọ nhựa, rồi cho nhựa có chứa gói thuốc phiện vào bên trong quần lót Ch đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bản Pa Thắng, xã Thu lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an xã Thu lũm và tổ công tác Đồn biên phòng xã Thu Lũm đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ bên trong quần lót của Ch đang mặc có 01 lọ nhựa màu trắng, không có nắp đậy, bên trong có 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, gói trong mảnh ni lon màu xanh, theo lời khai của Ch đây là thuốc phiện Ch mua về để sử dụng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, thu giữ của Phùng Phù Ch có khối lượng là 12,89 gam, tại bản Kết luận giám định số: 455/GĐ–KTHS, ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 gói mẫu chất nhựa dẻo, mầu nâu đen, thu giữ của Phùng Phù Ch gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 81/CT- VKS– MT, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Phùng Phù Ch về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Phù Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Phùng Phù Ch từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 11,11 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 lọ nhựa màu trắng. Trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 25M1-116.42 *(xe đã qua sử dụng)*.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Phù Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên,

không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do muốn có thuốc phiện để sử dụng, vào ngày 06/6/2021, Phùng Phù Ch đã đến khu vực bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tìm mua thuốc phiện, tại đây Phùng Phù Ch đã gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc La Hủ 01 gói thuốc phiện với số tiền là 1.500.000 đồng. Mua được thuốc phiện đến ngày 07/6/2021, Ch đi về nhà, khi Ch đi đến khu vực bản Pa Thắng, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm và tổ công tác Đồn biên phòng xã Thu Lũm phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Che 01 gói thuốc phiện có khối lượng 12,89 gam

Như vậy khẳng định, hành vi đi mua 12,89 gam thuốc phiện của Phùng Phù Ch với mục đích để sử dụng đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 81/CT - VKS - MT, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Phùng Phù Ch về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua thuốc phiện tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Phùng Phù Ch có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Phùng Phù Ch là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Phùng Phù Ch, số thuốc phiện Ch có được là do Ch mua của một người phụ nữ dân tộc La Hủ, nhưng Ch không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng thu giữ gồm: 11,11 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích đi giám định; 01 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 lọ nhựa màu trắng không có nắp, đây là chất cấm lưu hành và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 25M1-116.42 đây là phương tiện đi lại của gia đình bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần phải trả lại cho gia đình bị cáo, người đại diện là bà Mạ Gó D *(vợ bị cáo Phùng Phù Ch)* - Sinh năm 1972; trú tại: bản Ló Na, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Phùng Phù Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Phù Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Phùng Phù Ch 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 12 giờ 30 phút ngày 07/6/2021 đến 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 11,11 gam thuốc phiện; 01 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng và 01 lọ nhựa màu trắng không có nắp.

- Trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu sơn đen, trắng, đỏ, biển kiểm soát 25M1-116.42 (xe đã qua sử dụng) số khung 3659LY003202; số máy JA36E0845606.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Phù Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang